

SỞ Y TẾ THANH HÓA  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA  
TRIỆU SƠN

Số: 123/QĐ-BVTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Triệu Sơn, ngày 22 tháng 1 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục và mức giá dịch vụ theo yêu cầu

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 10/3/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 2197/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc đổi tên Bệnh viện Đa khoa khu vực, Bệnh viện Đa khoa huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-SYT ngày 24 tháng 3 năm 2006 của Giám đốc Sở y tế Thanh Hoá về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh ngày 09/01/2023; Luật Giá ngày 19/06/2023;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Xét tờ trình của Tổ thẩm định giá dịch vụ yêu cầu Bệnh viện Đa khoa Triệu Sơn;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành danh mục và mức giá dịch vụ theo yêu cầu:

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Điều khoản thi hành: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện



Giao cho phòng Tài chính-Kế toán, Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ, phòng Tổ chức - Hành chính và các khoa phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2/QĐ;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Đình Tiếp**

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA  
TRIỆU SƠN**

**PHỤ LỤC GIÁ DỊCH VỤ THEO YÊU CẦU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 113 /QĐ-BVTS ngày 22 tháng 1 năm 2026)

*ĐVT: đồng*

| STT | Danh mục dịch vụ yêu cầu                                                      | Giá phê duyệt | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------|---------------|---------|
| 1   | Sao giấy khám sức khỏe từ thứ 3 trở đi                                        | 20.000        |         |
| 2   | Siêu âm thai 4D                                                               | 150.000       |         |
| 3   | Nội soi dạ dày gây mê                                                         | 700.000       |         |
| 4   | Nội soi đại tràng gây mê                                                      | 1.000.000     |         |
| 5   | Tắm bé theo nhu cầu xã hội                                                    | 50.000        |         |
| 6   | Vòng số mẹ và bé(cả số người nhà)                                             | 20.000        |         |
| 7   | Massage cho trẻ sơ sinh                                                       | 100.000       |         |
| 8   | Xông hơi sàn chậu sau sinh                                                    | 250.000       |         |
| 9   | Phòng điều trị theo yêu cầu 1 bệnh nhân<br>(2 giường)                         | 1.000.000     |         |
| 10  | Phòng điều trị theo yêu cầu 1 bệnh nhân<br>(1 giường+1 giường gấp)            | 700.000       |         |
| 11  | Phòng điều trị theo yêu cầu 2 bệnh nhân<br>(2 giường+2 giường gấp)            | 400.000       |         |
| 12  | Bác sĩ, dược sĩ, cử nhân...thực hành tại<br>bệnh viện                         | 500.000       |         |
| 13  | Y sĩ, dược sĩ, điều dưỡng ...thực hành tại<br>bệnh viện                       | 300.000       |         |
| 14  | Mổ theo yêu cầu, chọn giờ, chọn ngày<br>(Trong giờ)                           | 1.600.000     |         |
| 15  | Mổ theo yêu cầu, chọn giờ, chọn ngày<br>(Ngoài giờ)                           | 2.000.000     |         |
| 16  | Kỹ thuật giảm đau bằng thuốc cho bệnh<br>nhân sau phẫu thuật, sau chấn thương | 2.000.000     |         |
| 17  | Kỹ thuật giảm đau tự kiểm soát (PCA)                                          | 1.600.000     |         |
| 18  | Sao bệnh án                                                                   | 150.000       |         |

